|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN** **TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1375/QĐ-UBND | *Vĩnh Phúc, ngày 25 tháng 6 năm 2025* |

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ**

**Dự án xây dựng trung tâm kinh doanh máy móc, thiết bị phụ tùng ngành cơ khí, công nghiệp, ô tô, xe máy của Công ty Cổ phần công nghệ VSO**

(cấp lần đầu: ngày 27 tháng 3 năm 2020)

(điều chỉnh lần thứ nhất: ngày 25 tháng 6 năm 2025)

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số*[*03/2021/TT-BKHĐT*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/thong-tu-03-2021-tt-bkhdt-mau-van-ban-bao-cao-lien-quan-den-hoat-dong-dau-tu-tai-viet-nam-470603.aspx)*ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng trung tâm kinh doanh máy móc, thiết bị phụ tùng ngành cơ khí, công nghiệp, ô tô, xe máy của Công ty Cổ phần công nghệ VSO;*

 *Căn cứ Kết luận số 373-Kl/TU ngày 16/6/2025 của Thường trực Tỉnh ủy tại Hội nghị ngày 15/6/2025;*

*Căn cứ văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư và hồ sơ nộp kèm theo của Công ty Cổ phần công nghệ VSO;*

*Xét báo cáo thẩm định số 151/BC-STC ngày 08/5/2025 và công văn số 2574/STC-KTĐN ngày 18/6/2025 của Sở Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấp thuận điều chỉnhchủ trương đầu tưcủa Dự án Xây dựng trung tâm kinh doanh máy móc, thiết bị phụ tùng ngành cơ khí, công nghiệp, ô tô, xe máy của Công ty Cổ phần công nghệ VSO đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc quyết định chủ trương đầu tư tại Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 27/03/2020 với những nội dung điều chỉnh như sau:

**1. Nội dung điều chỉnh thứ nhất:** Thông tin Nhà đầu tư quy định tại Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh được cập nhật lại như sau:

“- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần công nghệ VSO - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2500638027, do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 05/11/2019, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 19/7/2023.

- Địa chỉ trụ sở chính: L9-23 Khu đô thị VCI, phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Mạnh Kiên; sinh ngày 25/9/1983; Căn cước công dân số 026083006767 ngày cấp 19/8/2022 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tại: tổ dân phố Đình Láp, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.”

**2. Nội dung điều chỉnh thứ hai:**Nội dung Quy mô dự ánđược quy định tại Khoản 3 Điều 1 Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Quy mô xây dựng: Khu điều hành và trưng bày, kinh doanh sản phẩm, 3 tầng, diện tích xây dựng: 300m2 (trong đó: tầng 1 diện tích xây dựng 300m2, tầng 2-3 diện tích xây dựng 200m2); Nhà kho, diện tích xây dựng: 700m2; các hạng mục phụ trợ khác.”

**3. Nội dung điều chỉnh thứ ba:**Nội dung Địa điểm thực hiện dự ánđược quy định tại Khoản 4 Điều 1 Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Địa điểm thực hiện dự án: xã Lương Điền, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc”.

**4. Nội dung điều chỉnh thứ tư:**Nội dung diện tích đất sử dụng được quy định tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Diện tích đất sử dụng: Khoảng 1.804,4m2.”

**5.** **Nội dung điều chỉnh thứ năm:** Nội dung điều chỉnh tổng vốn đầu tư quy định tại Khoản 6 Điều 1 Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Tổng vốn đầu tư của dự án: 17,639 tỷ đồng *(Mười bảy tỷ, sáu trăm ba mươi chín triệu đồng)*. Trong đó vốn góp là 7,5 tỷ đồng *(Bảy tỷ, năm trăm triệu đồng)*, vốn huy động: 10,139 tỷ đồng *(Mười tỷ, một trăm ba mươi chín triệu đồng)*”.

**6.** **Nội dung điều chỉnh thứ sau:**Nội dung tiến độ thực hiện dự án quy định tại Khoản 8 Điều 1 Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh được điều chỉnh như sau:

“- Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

+ Vốn góp thực hiện dự án: 7,5 tỷ đồng, đã góp đủ.

+ Vốn huy động: 10,139 tỷ đồng, huy theo tiến độ thực hiện dự án.

- Tiến độ thực hiện dự án: 21 tháng kể từ ngày được chấp thuận điều chỉnh, cụ thể:

+ Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục điều chỉnh dự án: Dự kiến trong quý II/2025.

+ Hoàn thiện hồ sơ và xin cấp phép xây dựng, phê duyệt PCCC, đăng ký môi trường: Dự kiến trong quý IV/2025.

+ Đầu tư xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị: dự kiến trong quý I/2026-Quý IV/2026.

+ Đi vào hoạt động: từ Quý I/2027 trở đi.”

**7.** Các nội dung kháccủa Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc giữ nguyên giá trị pháp lý.

**Điều 2**. **Tổ chức thực hiện**

**1. Trách nhiệm của Nhà đầu tư**

1.1. Tiếp tục thực hiện đầy đủ các trách nhiệm tại Quyết định 694/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

1.2. Liên hệ với Sở Tài chính để thực hiện thỏa thuận ký quỹ đầu tư theo quy định tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ trong vòng 30 ngày kể từ ngày được Sở Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh.

1.3. Nghiêm chỉnh thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ về tình hình thực hiện Dự án theo quy định của Luật Đầu tư; chế độ báo cáo giám sát đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung báo cáo và chịu mọi hậu quả phát sinh theo quy định của pháp luật hiện hành nếu không thực hiện báo cáo hay báo cáo sai sự thực.

1.4. Dự án đầu tư sẽ bị chấm dứt hoạt động hoặc chấm dứt hoạt động một phần trong các trường hợp quy định tại Điều 48 Luật Đầu tư.

**2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan**

2.1. Sở Tài chính thực hiện giám sát đánh giá đầu tư đối với dự án theo quy định của pháp luật; hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo quy định.

2.2.  Các sở, ngành: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan liên quan tiếp tục thực hiện đầy đủ các trách nhiệm tại Quyết định 694/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

 Chủ động rà soát để kịp thời nhắc nhở, hướng dẫn nhà đầu tư tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, quy hoạch, đất đai, môi trường, xây dựng, lao động, phòng cháy và chữa cháy, quy định khác của pháp luật có liên quan, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư; chủ động rà soát các tồn tại, bất cập để kịp thời tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc báo cáo UBND tỉnh xem xét, hạn chế các sai sót có thể xảy ra, không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện dự án.

2.3. UBND huyện Vĩnh Tường, UBND xã Vân Xuân (các cơ quan sau sáp nhập có trách nhiệm chuyển tiếp công việc được giao nhiệm vụ): Hướng dẫn Nhà đầu tư trong quá trình thực hiện các thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, bảo vệ môi trường, xây dựng và khẩn trương thực hiện các thủ tục thu hồi đất theo quy định của pháp luật để đáp ứng tiến độ điều chỉnh của dự án; Theo dõi, đôn đốc, giám sát việc triển khai dự án theo chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc phân cấp.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời của Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Công ty Cổ phần công nghệ VSO chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết địnhnày được lập thành 03 (ba) bản, một bản gửi cho Công ty Cổ phần công nghệ VSO, một bản bản gửi Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Phúc và một bản được lưu tại UBND tỉnh Vĩnh Phúc./.

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phùng Thị Kim Nga**

|  |
| --- |
|  |